

*Legal*  
PHỤ - TRƯỞNG PHONG - HÓA

Số 91 ngày 30 Mars 1934

THẾ RỒI

DEPOT LEGAL  
INDOCHINE  
*NE 1/30/34*

MỘT BUỔI CHIỀU

cỦA  
NHẤT LINH

TẬP I



TỰ-LỰC  
VĂN-ĐOÀN

ANNAM XUẤT-BẢN CỤC ẤN-HÀNH  
1, Boulevard Carnot, Hanoi

MỖI TẬP: 3 xu

Làm nhà nên biết tr... số tiền phải tiêu,  
nên xây theo cách khoa học sao cho đến  
nghìn vạn năm sau nhà vẫn vững bền  
không chột giá. Muốn có cái nhà ngăn nắp,  
hợp ý mình, ở dễ chịu, có vẻ mỹ quan,  
nên đến hỏi nhà kiến-trúc - str

## NGUYỄN-CAO-LUYÊN

*Tốt nghiệp trường Cao-dẳng Kiến-trúc*

**(Prix Samuel Long)**

42 Bognis Desbordes  
và 54 Rue Richaud  
(xế cửa nhà THƯƠNG PHỦ-ĐOÃN)

ARCHITECTURE — DÉCORATION — MEUBLES  
DEVANTURES DE MAGASINS — AFFICHES

## THẾ RỒI MỘT BUỔI CHIỀU

CỦA NHẤT LINH

L ẽ Dững rảo bước trên con đường làng.  
Ban trưa, đường vắng, tiếng gió thổi kéo kẹt trong  
những rặng tre già lẫn với một vài tiếng gà gáy xa xa đưa  
lại và tiếng trong trẻo của mấy đứa trẻ nô đùa dưới ánh nắng  
ấm áp. Dững cầm đầu bước liêu, tuy chàng vẫn biết rằng lần  
này khó lòng mà thoát được; từ nửa đêm đến giờ, chàng đã  
chôn chân, đi hết làng này sang làng khác, nhưng không có  
một nơi nào để chàng tạm ẩn.

Bên đường, cạnh mấy gốc thông già, mấy người con gái súm  
quanh một cái giếng khơi dương kéo gầu lấy nước. Dững khát  
ráo cả cổ, nhưng vẫn không dám ngừng lại xin nước uống,  
sợ người ta nhận biết mặt mình. Chàng cầm đầu đi, văng vẳng  
nghe sau lưng tiếng gió reo trong rặng thông, tiếng cười nói  
của mấy cô con gái và tiếng nước trong chảy từ gầu xuống  
giếng sâu.

Đi gần hết làng, Dững trông ra xa: Ở tận chân trời, thấp  
thoảng có mấy nóc nhà gạch; chàng biết đó là dãy phố huyện  
V. Đ., chàng biết chàng đã cùng đường: tiến không được nữa,  
mà lui thì tất gặp người đuổi mình. Chàng rẽ liêu vào một cái  
ngõ con, đi hết một quãng, gặp một cái cổng chùa, nửa khép  
nửa mở. Dững chép miệng:

-- Cứ liêu.

Liêu, vì chàng biết rằng vào đây chỉ là đợi người ta đến bắt đi. Dầu sao, khi đã khép cổng lại rồi, Dững thờ dài, người như nhẹ hẳn. Một dây hồng nở hoa, thoang thoang đưa hương thơm. Dững đi qua một cái vườn rộng, vừa vào đến gần chùa, thì một vị sư bà chạy ra nói:

— Ấy chết, mời thầy ra ngay cho, chùa này là chùa sư nữ ở. Dững ngần ngừ nhìn sư bà, rồi trả lời ngờ ngẩn:

— Nhưng tôi đã trót vào rồi thì để tôi vắng cảnh chùa đã.

Rồi Dững nhìn ngang ngửa như một nhà khảo cổ, ngắm nghía vẻ đẹp của tòa chùa cổ. Thật ra, chàng đang loay hoay tìm cách ăn thân, ngắm nghía mãi, rồi sư bà cũng đến mời ra thôi.

Mười lăm phút sau, khi đã xem xét khắp các nơi để tìm chỗ trốn, Dững đứng vờ đọc những chữ mà chàng không hiểu trên một cái bia cổ. Bỗng có tiếng người đẩy cổng chùa. Chàng giật mình, lắng tai nghe, nhưng lại yên tâm ngay vì thấy có tiếng cài then cửa lại. Chắc là có người nào ở trong chùa vừa đi đâu về. Dững thấy động sau lưng, quay lại; đôi mắt hoa đờng đăm-đăm nhìn chàng, đôi mắt ngạc nhiên của một cô sư còn trẻ tuổi.

Dững như không để ý đến người sư nữ, lại vờ nhìn bia.

Một lát sau, sư bà lên cùng đi với sư cô trẻ tuổi, vừa cất tiếng mời Dững ra, thì ngoài cổng có tiếng đập mạnh. Ba người cùng lặng yên, lắng tai. Dững tiến đến gần sư bà, van lơn:

— Bạch sư bà, tôi sống chết bây giờ là ở tay sư bà, xin sư bà thương mà cứu tôi. Họ sắp vào bắt tôi, tôi... một người...

Tiếng sau cùng chàng nói thật khê, nhưng hai nhà sư cũng nghe rõ, và thâu ngay tình cảnh nguy cấp của người khách lạ thăm chùa.

Sư bà đưa mắt nhìn sư cô, còn sư cô vẫn dăm dăm nhìn Dững không chớp. Tiếng gõ cổng ngoài một lúc một mạnh.

Dững nói:

— Sư bà cho phép tôi đi trốn... Nhưng ăn đâu? Ăn dầu bây giờ?

Trong lúc sư bà còn đương lưỡng lự chưa biết xử trí ra sao, thì sư cô điềm nhiên, nói một cách bình tĩnh như không:

— Được, ông vào buồng tôi mà ăn.

Rồi cô lấy tay chỉ về phía nhà trai, bảo Dững:

— Ông xuống ngay đi!

Tuy đương lo sợ, bất hoảng mà Dững cũng phải lấy làm ngạc nhiên về cái cử chỉ của cô sư. Chàng thoáng thấy một vẻ đẹp oanh liệt, lạ lùng hiện trên nét mặt dịu dàng của người sư nữ đã điềm tĩnh tìm cách cứu chàng, che chở chàng như một người chị.

Trong lúc Dững ở trong buồng tối, nép mình sau mấy bức hoành phi và câu đối, thì sư cô lên tiếng hỏi người gõ cổng.

Một lát sau, Dững thấy có tiếng người đàn ông nói:

— Lạ thật! có người bảo đi vào ngõ này mà tìm dầu cũng không thấy.

Và tiếng người sư nữ đáp lại.

— Chùa này lúc nào cũng đóng cửa, ai vào được đây.

— Họ trèo tường vào.



— Các ông thử đi tìm xem.

nghe. Sư bà, chốc chốc lại đi tìm cầu: tội nghiệp. Dần dần,

— Các ông thử đi tìm xem.

Tiếng sư cô trả lời bình tĩnh như không. Im một lát, rồi Dũng thấy tiếng chân đi về phía cổng và tiếng cài then. Chẳng vững tâm lại gần cửa nhìn qua khe ra ngoài, thấy hai nhà sư đứng đứng ở sân bàn truyện.

Sư bà nói với sư cô:

— A di đà phật! bây giờ làm thế nào?

— Bạch sư bà con nghĩ nên để cho người ta ăn đến chiều.

— Thế ngộ làng nước. . . .

— Bạch sư bà, . . . ai biết được.

Thoát nạn, Dũng bước ra, đến gần hai nhà sư ăn cần tạ ơn và xin đi ngay về khỏi phiền lòng hai nhà sư.

— Không sao, ông cứ lánh ở nhà chùa, đợi đến sẩm-sẩm tối hãy đi. Bây giờ ra ngay thế nào được. Họ biết thì tối thôi đến cả nhà chùa nữa.

Sư bà gạt cho là phải và khi thấy Dũng có vẻ mệt, liền ăn cần hỏi:

— Thầy chắc đói lắm.

Rồi quay lại bảo sư cô:

— Sư cô lên lấy ít oản chuối xuống đây để thầy ấy ăn cho đỡ đói.

Sư cô lên chùa rồi đem xuống một đĩa đầy oản chuối, đặt trên bàn, mời:

— Có ít lộc phật, ông vào soi nước.

Bây giờ Dũng mới để ý đến giọng thanh-tảo của sư nữ, đến đôi bàn tay xinh xắn, trắng trẻo đương nhẹ nhàng xếp lại mấy phẩm oản, và đôi bàn chân nhỏ nhắn đi trong đôi giép da mộc mạc.

Chàng đói bụng, nên ăn có dáng ngon lành. Rồi trong khi uống nước, chàng nói truyện với hai nhà sư về cuộc đi trốn của chàng trước khi đến chùa; thấy hai nhà sư ăn cần hỏi han, chàng đem đời mình ra kể qua loa bằng một giọng thành thực và tự nhiên. Chàng sẵn có tài nói, nên để cảm động người

nghe. Sư bà, chốc chốc lại điềm câu: tội nghiệp. Dần dần, Dũng biết rằng ông cụ thân sinh ra sư bà trước kia cũng đã gặp cảnh-ngộ giống như cảnh-ngộ của chàng. Bây giờ chàng mới hiểu vì cơ sao sư bà không sợ gì tội lỗi, hiềm nghi, dễ yên cho chàng ăn vào bụng sư cô. Còn sư cô từ nãy đến giờ vẫn ngồi yên, không nói nửa lời, mắt nhìn ra sâu, vẻ mặt lạnh lùng, bí mật, có dáng nghĩ ngợi.

\* \* \*



Trời đã sẩm sẩm tối. Gió lạnh nổi lên thổi vù vù lọt qua khe giá. Lấm lấm có vài hạt mưa. Dũng biết là đã đến lúc từ biệt hai nhà sư: tuy ra ngoài chưa chắc thoát khỏi những nơi canh phòng, nhưng Dũng biết rằng không thể nào đem hôm ở lại trong chùa được, chỉ có một mình mình với hai người sư nữ. Sư bà chắc cũng nghĩ như vậy, nên khi Dũng tạ ơn xin đi, cũng không giữ lại, rồi thương hại bảo Dũng:

— Thầy cầm vài phẩm oản để đêm có đói thì ăn.

Sư cô vội can:

— Bạch sư bà, . . . ông ấy chả dám nhận. Cửa nhà chùa không nên để ông ấy mang theo mình. Thôi, để con đưa ông ấy ra cổng.

Trời đã tối, lúc ra không dám đem đèn mà Dũng lại không quen đường, nên phải lần từng bước, theo bóng sư cô mà đi.

Khi thoang thoang ngửi có hương thơm hoa hồng, chàng mới biết là đã ra gần đến cổng chùa. Gió lạnh mỗi lúc mỗi thổi mạnh hơn, mưa đã bắt đầu rơi nặng hạt. Dũng rùng

minh: nửa vì lạnh, nửa vì nghĩ đến những sự nguy hiểm nó đợi chàng trên những con đường làng mà chàng không

— Ông cần thận, có mấy bực gạch.

Rồi hai người trèo lên mười bậc thang gạch vào một

minh: nửa vì lạnh, nửa vì nghĩ đến những sự nguy hiểm nó đợi chàng trên những con đường làng mà chàng không thuộc lối, đêm hôm canh phòng nghiêm ngặt. Hai người cùng đứng dừng lại dưới mái cổng. Sư cô hình như trù trù chưa muốn mở then cửa, quay lại phía Dũng. Trong bóng tối mờ mờ, chàng đoán thấy hai con mắt nhà sư đang nhìn chàng. Một lát sau, sư cô nói rất khẽ:

— Này ông.....

— Sư cô đây?... .

— Tôi ngại cho ông lắm. Đêm hôm...

— Sư cô không ngại, tôi đi được, tôi đã quen đi đêm, đã quen lạnh rồi.

— Thưa ông, tôi không ngại gì đêm lạnh, nhưng tôi sợ....

Sư cô ngừng một lúc rồi nói tiếp:

— Tôi sợ..., ông không thoát được.

Dũng chép miệng:

— Đành liêu vậy! Thôi, xin chào sư cô ở lại. Thật không biết lấy gì tạ ơn sư cô. Suốt đời tôi, còn sống được ngày nào, tôi không dám quên.....

Sư cô chừng như cũng hiểu thấu sự cảm động của Dũng:

— Ông tạ ơn giới, phật. Còn đi.... thì bây giờ ông chưa đi được. Vâng, ông không thể nào đi bây giờ được. Ông nghe tôi... Tôi chắc thế nào ra, họ cũng bắt được ông.....

Dũng cứ lặng yên để sư cô nói, chàng cũng không hiểu sư cô định ý ra sao.

— Ông....

— Dạ.

— Ông đi theo tôi.

Ngoan ngoãn như đứa trẻ dễ bảo, Dũng lặng lẽ theo sư cô. Hai người qua một cái vườn rộng, đi vòng ra sau chùa. Dũng chỉ thấy bóng trắng mờ mờ của bức tường và nghe tiếng sột soạt của lá khô dưới gót chân hai người. Sư cô đứng dừng lại, sẽ bảo Dũng:

— Ông cẩn thận, có mấy bực gạch.

Rồi hai người trèo lên mười bực thang gạch vào một cái buồng nhỏ: Dũng đoán là một cái gác khánh bỏ hoang. Sư cô bảo Dũng:

— Ông cứ đứng yên ở đây để tôi về qua chùa, kéo sư bà thấy tôi đi lâu, người quờ.

— Thưa cô... thưa sư cô, cô cho biết.....

— Ông cứ ở đây, ông hãy tạm lánh ở đây một vài hôm. Ông chờ để sư bà tôi biết. Rồi chúng ta sẽ liệu.....

Dũng ở lại một mình trong gác tối, còn lấy làm ngạc nhiên về cái cử chỉ lạ lùng của cô sư. Trên ngọn mây cây thông gần đầu dãy, gió vẫn thổi rì rào. Dũng giơ tay ra ngoài cửa sổ hoa-thị, thấy mưa chưa tạnh. Chàng định tâm lại mới biết mình dỗi đi ngay đêm nay là đại đột không biết gần nào.

Đương suy nghĩ bối rối, Dũng thấy có bóng lửa lập lờ dưới chân thang. Sư cô bước lên, tay cầm một cây đèn con, đặt ở bực gỗ rồi lại xuống ngay. Một lát sau lại lên, lễ mễ cấp một bộ chiếu nặng.

Dũng vội chạy ra đỡ giúp:

— Sư cô tử tế quá.

Sư cô nhìn bộ chiếu:

— Đêm nay mưa lạnh lắm. Thế này chưa chắc đã đủ ấm. Nhưng ở nhà chùa chỉ có chiếu thôi.

— Thưa sư cô, xin đủ lắm rồi. Cảm ơn sư cô.....

Dũng cảm-dộng, đứng đưng nước mắt. Dưới ánh đèn, nét mặt sư cô nhiễm một vẻ đẹp thần tiên: hai con mắt từ bi dịu dàng nhìn Dũng như thương hại, như an-ủy chàng.

— Ông có khát không?

— Cảm ơn sư cô... tôi không khát.

Sư cô bước xuống thang còn quay lại đưa cho Dũng một bao riêm:

— Thôi, ông đi nghỉ ngay, kéo mệt. Ông nên tắt đèn ngay đi, nhờ có người trông thấy.

Dũng cầm đèn chiếu xuống cầu thang. Sư cô vội cản:

— Chắc lại cơm nắm, muối vừng thôi. Ăn cơm nắm và ngồi bó gối trong cái gác nhỏ hẹp này! Cố trốn đi để khỏi ở tù mà không khác gì ngồi tù.

— Thôi, ông đi nghỉ ngay, kéo mệt. Ông nên tắt đèn ngay đi, nhớ có người trông thấy.

Dũng cầm đèn chiếu xuống cầu thang. Sư cô vội cản:

— Thôi, ông nên tắt đèn ngay thì hơn. Tối tôi đi cũng được.

\* \* \*

Sáng hôm sau, khi Dũng thức dậy, ánh nắng đã xiên qua cửa sổ, chiếu vào sàn gác. Ngoài gác khánh, tiếng chim buổi sáng ca hát hòa với tiếng đàn thông rì rào. Dũng ngồi vào chỗ có ánh nắng để sưởi, vì trong người thấy lạnh buốt.

Qua cửa sổ, chàng trông ra một cái vườn rậm rạp trông toàn đi và chuối. Dũng toan đứng dậy xuống gác xem xét, thì có tiếng chân người bước lên bậc thang. Sư cô tay cầm tích nước và cái chén bước lên, thấy Dũng có vẻ mặt sợ hãi thì mỉm cười nói:

— Ông tha lỗi, tôi làm ông sợ. Như ông cứ yên tâm, sư bà tôi không ra vườn sau này bao giờ. Mời ông soi chén nước chè nóng. Đêm qua, ông nghỉ yên?

Dũng thấy sư cô hỏi han ân cần, có vẻ thân mật hơn hôm trước, nên cũng mỉm cười, đáp lại:

— Đa tạ sư cô, tôi vừa mới dậy được một lát, thì sư cô lên. Tôi chưa kịp định liệu việc gì.

— Ông chớ vội vàng, ông cứ tĩnh dưỡng cho khỏe, vì rồi ông còn phải đi nhiều. Để tôi ra ngoài xem tình hình thế nào đã.

Khi nhà sư đi rồi, Dũng ngồi yên một chỗ, chờ đợi tin tức. Đợi lâu, chàng đoán lúc đó đã gần vào quăng mười giờ mà chưa thấy sư cô về. Bụng chàng đã thấy đói, mà ở nhà chùa phải đúng giờ Ngọ mới được ăn cơm. Chàng cũng không hiểu sư cô đơn cơm cho chàng ăn ra làm sao, bằng cách nào. Rồi, chàng mỉm cười một mình lầm bầm:

— Chắc lại cơm nắm, muối vừng thôi. Ăn cơm nắm và ngồi bó gối trong cái gác nhỏ hẹp này! Cố trốn đi để khỏi ở tù mà không khác gì ngồi tù.



Rồi một quả, chàng đưa lưng vào tường, ngủ thiếp đi. Có tiếng "đập, vào, vai, Dũng thức giấc lơ mơ tưởng thấy một

người tiên nữ đương cúi nhìn mình. Chàng mơ màng giờ hai

Chàng không dám nói hết câu. Sư cô ôn tồn đáp lại:

— ...

sư cô don com cho chàng ăn ra làm sao, bằng cách nào. Rồi chàng mỉm cười một mình lầm bầm :

Rồi một quả, chàng đưa lưng vào tường, ngủ thiếp đi. Có tiếng "đập vào vai, Dững thức giấc lơ mơ tưởng thấy một

người tiên nữ đương cúi nhìn mình. Chàng mơ màng giờ hai tay lên mỉm cười... bỗng có tiếng :

— Tôi đây mà, mời ông dậy dùng cơm.

Dững giật mình tỉnh hẳn, hơi thẹn, nói chừa :

— Tôi ngủ mê quá... xin sư cô tha lỗi cho.

Nhà sư hai má đỏ ửng, không trả lời, đặt xuống sàn một cái khay trong có để một liễn cơm, một cái bát và một đĩa gừng rang.

Hai người cùng đứng yên một lúc. Dững nhìn xuống khay cơm, nói pha trò để che sự ngượng nghịu của hai người :

— Khờ, tôi chẳng khác gì đứa trẻ ốm liệt giường, liệt chiếu.

Rồi chàng nghiêm nét mặt, hỏi :

— Thưa sư cô, tin tức ở ngoài ra sao, xin sư cô cho biết.

— Ông chưa thể đi được, mà có lẽ còn lâu ông mới có thể đi được.

Rồi sư cô kể cho Dững nghe cảnh mạch vi cơ gì. Dững lo lắng :

— Làm thế nào bây giờ ?

— Làm thế nào ? Thì ông hãy cứ lánh thân đã. Ông hay nóng ruột vô ích. Ông có việc gì với không ?

— Tôi thì lúc nào cũng có việc với. Nhưng bây giờ chỉ có một việc cần nhất : đi trốn.

— Ở đây không là trốn sao ?

Dững cũng vẫn đã nghĩ như vậy rồi, nhưng chàng cho là ở đây không phải nơi trốn. Ngập ngừng, chàng trả lời :

— Thưa sư cô... nhưng...

Không thấy Dững nói hết câu, sư cô hỏi :

— Ông bảo sao ?

— Thưa cô... sư cô tha lỗi cho, tôi mang ơn sư cô, nhưng đời tôi, tôi có kẻ làm gì, tôi rất ngại cho sư cô. Tôi biết rằng tôi ở đây được yên thân không sợ gì, nhưng tôi vẫn ngại. Sư cô là người tu hành, tôi là một người... một người trần tục...

Chàng không dám nói hết câu. Sư cô ôn tồn đáp lại :

— Tôi cũng đã nghĩ đến điều đó, nhưng đã là kẻ tu hành, thì chỉ cốt có lòng thương người, xin ông đừng quan tâm gì cả. Việc này chỉ có trời, Phật và ông với tôi biết mà thôi, can gì ông phải nghĩ ngợi. Vậy xin ông cứ an tâm và xin ông dùng tạm bữa cơm chay nhà chùa.

Hai người nhìn nhau ; sư cô vội vàng quay mặt đi, và lật đật bước xuống thang về chùa.

\* \* \*

Đã ba hôm giông gió, Dững ở luôn trong gác khách, chưa đi được mà cũng không dám bước xuống vườn. Hết đứng lại ngồi, và mỗi ngày mấy lần sư cô vào thăm chàng và đưa cơm nước.

Vẫn biết rằng ngồi một mình buồn bã, ắt là mong có người vào thăm, nhất là khi nào người đến thăm đó lại là một người sư nữ vừa dịu dàng, xinh đẹp, lại vừa lạnh lẹn, vui tình. Đó là một sư thường lắm. Nhưng dần dần Dững thấy sự mong mỏi của mình vượt ra ngoài sự thường đó, chàng tha thiết được gặp mặt sư cô như người khát mong được uống nước suối trong. Mỗi lần sư cô bước lên thang gác, chàng ngồi đếm từng bước chân, và khi trông thấy mặt sư cô, Dững thấy trong lòng êm ái, quên hẳn cái thân trần tránh, tưởng tượng như người đương đi nắng thấy thoang thoang có hương sen theo cơn gió mát ở đâu đưa lại.

Khi Dững nhìn sư cô và thấy vẻ mặt sư cô nhìn lại mình, Dững biết rằng sư cô cũng một cảm tưởng như chàng. Dần dần hai người trông thấy nhau có vẻ thẹn thùng, ngượng nghịu như kẻ lần lút làm một việc gì không chính đáng. Có lần Dững buột mồm, nói :

— Nhờ sư bà biết !

Dững lại lấy làm lạ rằng vì sao mình chỉ nghĩ đến việc sợ sư bà mà không nghĩ đến việc trốn, Dững lại lấy làm lạ rằng.

mỗi lần chàng gặp với sư cô muốn đi khỏi chùa thì sư cô lại



**MŨI FEUTRE**  
 HIỆU  
**JIB**  
 J. BASSET.

tuy rằng  
 giá rẻ  
 kiểu mới  
 mũi đẹp  
 mà vẫn  
 làm y như mấy thứ feutre thật đắt

**JIB** CÁC HIỆU MŨI  
 ĐIỀU CÓ BAN CH

Imp. TRUNG-BẮC TÂN-VĂN, Hanoi — Le Gérant PHẠM-HỮU-NINH

